

# IELTS Writing

## Câu

## MỆNH ĐỀ ĐỘC LẬP

Là mệnh đề mà ý nghĩa của nó không phụ thuộc vào mệnh đề khác, có thể đứng độc lập như một câu.

Ví dụ: The football match was postponed.

## MỆNH ĐỀ PHỤ THUỘC

Về mặt ngữ nghĩa chưa thể đứng độc lập như một câu và cần thêm một mệnh đề độc lập đóng vai trò là mệnh đề chính.

- Ví dụ: Because the weather was bad.

Viết thành 1 câu hoàn chỉnh: Because the weather was bad, the match was postponed

## CÁC LOẠI MỆNH ĐỀ PHỤ THUỘC

- Đi sau các từ như *that, if, whether* hoặc các từ để hỏi như *when, what, where, how, who, which, why*.
- **Chủ ngữ:** That the weather was bad caused the match to be postponed.
- **Tân ngữ:** We didn't know when the match restarted.
- **Bổ ngữ:** The problem was that the match was postponed.

## CÁC LOẠI MỆNH ĐỀ PHỤ THUỘC

- Đóng vai trò như một trạng từ
- **Chỉ mục đích:** She has to lie to her parents so that she can go out with her friends.
- **Chỉ nguyên nhân/kết quả:** The football match was postponed because the weather was bad.
- **Chỉ thời gian:** When she came home, her parents were having dinner.
- **Chỉ sự tương phản:** Although the weather was bad, the football match was not postponed.

## CÁC LOẠI MỆNH ĐỀ PHỤ THUỘC

- Mệnh đề quan hệ, đi sau các từ *who, which, that, whom, whose, when, where, why* và đóng vai trò như tính từ

Ví dụ: The man, who I talk to, is her boyfriend.

- Liên từ **FANBOYS (for, and, nor, but, or, yet, so)**: Đứng giữa 2 mệnh đề độc lập
- Liên từ đi cùng với các loại mệnh đề phụ thuộc
- Liên từ đứng một mình: Không đi cùng với mệnh đề, đứng một mình giữa 2 mệnh đề độc lập

## CÂU ĐƠN

Là một mệnh đề độc lập

Ví dụ: The football match was postponed.



## CÂU GHÉP

Là câu gồm ít nhất 2 mệnh đề độc lập được nối với nhau. Có 3 cách để hình thành 1 câu ghép:

- Liên từ FANBOYS (for, and, nor, but, or, yet, so)

Ví dụ: The weather was bad, **but** the football match was not postponed.

- Liên từ đứng một mình (however, therefore, thus, hence, furthermore, In addition....)

Ví dụ: The weather was bad; **however**, the football match was not postponed.

- Dấu chấm phẩy:

Ví dụ: The weather was bad; the football match was postponed.

## CÂU PHỨC

Là câu gồm 1 mệnh đề độc lập và 1 hoặc nhiều hơn mệnh đề phụ thuộc.

Ví dụ: Because the weather was bad, the match was postponed.

## CÂU GHÉP PHỨC

Là câu gồm tối thiểu 3 mệnh đề, trong đó có ít nhất 2 mệnh đề độc lập.

Cùng 1 ý nghĩa nhưng các câu ghép phức dưới đây có nhiều cách viết khác nhau.

Ví dụ:

- I wanted to travel **after** *I graduated from college*; **however**, I had to go to work immediately.
- **After** *I graduated from college*, I wanted to travel, **but** I had to go to work immediately.
- I wanted to travel **after** *I graduated from college*, **but** I had to go to work immediately **because** *I had to support my family*.
- I could not decide *where I should work or what I should do*, so at first I did nothing.

# CÁCH TRẢ LỜI CHUNG

- Family & Friends (Gia đình và bạn bè)
- Flowers (Hoa)
- Food (Thức ăn)
- Going out (Đi chơi)
- Happiness (Hạnh phúc)
- Hobbies (Sở thích)
- Internet (Mạng)
- Leisure time (Thời gian nghỉ ngơi)
- Neighbors & Neighborhood (Hàng xóm)
- Newspaper (Báo chí)
- Pets (Thú nuôi)
- Reading (Đọc)
- Shopping (Mua sắm)
- Sport (Thể thao)
- TV
- Transport (Giao thông)
- Music (Âm nhạc)

- Không nên trả lời quá ngắn hay quá dài, độ dài khoảng 2-3 câu trong 30 giây: 1 câu trả lời trực tiếp vào câu hỏi, 1 câu giải thích và có thể thêm 1 câu lấy ví dụ hoặc giải thích thêm.

Ví dụ: Câu hỏi: Do you prefer home-cooked food or food from restaurants?

**Quá ngắn:** I prefer home-cooked food.

## Vừa phải:

**I prefer home-cooked food because I think it's healthier and you know exactly what you're eating. I also enjoy cooking for family and friends.**

## Hơi dài:

**I prefer home-cooked food because I think it's healthier and you know exactly what you're eating. I also enjoy cooking for family and friends. On the other hand, we shouldn't eat fast food at restaurants because it's harmful. For example, we can suffer from obesity if we eat too much fast food.**



- Trong Part 1, chúng ta nên tập trung vào khả năng nói lưu loát (Fluency) vì giám khảo sẽ không đánh giá quá cao việc sử dụng ngôn ngữ phức tạp cho các chủ đề cá nhân.

Ví dụ: Is healthy eating important?

“Well most of the time it’s vital, especially when you consider that a healthful diet can help to prevent a variety of health problems, such as diabetes and obesity. Even so, eating fast food in moderation is not overly harmful, so my answer is yes but not completely”



- Không nên chỉ trả lời Yes I do, No I don't
- Có thể sử dụng các cụm mở đầu như:  
Well, if I think about it, I guess that most of the time ...  
(I suppose that) to some extent...  
Alright. I guess that ...  
Well certainly in some ways...

- Giải thích thêm  
...especially when you consider that...  
...particularly if you think about the point that...  
...especially regarding the point that...  
...and this is definitely the case with...
- Khi muốn thể hiện ý kiến trái ngược  
However,  
Even so,  
At the same time,

# CÂU HỎI "WH-" HAY "HOW OFTEN?"

Ví dụ: "How often do you go to the cinema?"

"Well to be honest, I think I would have to say that it really depends. Like for instance, if I have the money, then it's quite possible that I will watch a movie in the cinema, two or three times a month. Whereas in contrast, if I'm broke, it's more likely that I watch movies at home on DVD."



# CÂU HỎI "WH-" HAY "HOW OFTEN?"

- Mở đầu

Well to be honest...

Actually/Honestly...

In fact,...

- Mở rộng thêm câu trả lời

...I think it really depends.

...I suppose it kind of depends really.

...I imagine that it would depend on the situation.

...I guess my answer would be determined by different conditions.

# CÂU HỎI "WH-" HAY "HOW OFTEN?"

- Giải thích thêm

Like for instance...

More precisely like...

Like more specifically...

Like, to be more direct...

You know like, to be exact...

- Đưa ra chi tiết cụ thể

If (situation A)... then I will most likely...

If (situation A)... then it's quite possible than I will...

If (situation A)... then as a consequence I will probably...

If (situation A)... then I guess it's quite likely that I will..

Ví dụ: “Do you like Italian food?”

“Well in general I would say that I’m quite passionate about Italian food, to be more specific I would probably say that I’m really into pizza and pasta. This is mainly because my girlfriend is Italian so she always cooks Italian cuisine at home.”





# CÂU HỎI "WH-" HAY "HOW OFTEN?"

- Không nên trả lời theo kiểu liệt kê: I like pizza, pasta, sausages... hay chỉ đơn thuần là Yes, like.
- Các cụm mở đầu:  
Generally (speaking),...  
In general,...  
To be honest, I have to say that...  
Well, you know, I would say that...  
Of course, if I think about it, I suppose...

# CÂU HỎI "WH-" HAY "HOW OFTEN?"

- Giải thích lí do

And I guess this is probably because...

This could be because...

This is due to (the fact that)...

- Nêu lí do thứ hai (Nếu có)

As well as this...

In addition to this...

To add to this...

Các cách diễn đạt Like/Dislike cơ bản

# CÂU HỎI "WH-" HAY "HOW OFTEN?"

Các cách diễn đạt Like/Dislike cơ bản

## Liking

I'm quite keen on...

I'm a big/huge fan of...

I'm really into...

I prefer...

I'm really fond of...

## Disliking

I'm not so keen on...

I'm not much of a fan of...

I really can't stand...

I absolutely loathe...

I'm not that fond of...

# CÂU HỎI VỀ LOẠI (TYPE/CATEGORY)

Ví dụ: “What are the main modes of transport in Hanoi?”

“Well, there are a wide range of means of transport in Hanoi. But I guess the most common one is the motorbike. This is probably because motorbikes are efficient and affordable and generally easier to get around with than cars, given that roadways in Vietnam are often narrow”



# CÂU HỎI VỀ LOẠI (TYPE/CATEGORY)

- Mở đầu:  
Well,  
Actually,  
Obviously,  
It goes without saying that...
- Giới thiệu  
... there are a variety of/wide range of ...

# CÂU HỎI VỀ LOẠI (TYPE/CATEGORY)

- Nêu cụ thể:

But I guess the most ... would probably be

However, I suppose the most ... could possibly be

Still I think the most ... would be

- Nêu lí do:

*(probably/possibly) because ...*

# CÂU HỎI VỚI "WOULD"

Ví dụ: “ Would you like to move to another city?”  
“Actually, this isn’t something that I’ve ever thought about but I would consider moving to coastal town. If I had a chance to enjoy my life there, I would be able to eat a lot of seafood and go surfing every day.”



# CÂU HỎI VỚI "WOULD"

- Mở đầu:

- Nếu đã chắc chắn:

***Actually, I have always thought about it.***

- Nếu chưa chắc chắn:

***Actually this isn't something that I've ever thought about***

***I'm not really sure about this but I guess***

Sau đó có thể sử dụng câu điều kiện loại 2 để đưa ra giả định